ACB – V□n Hóa Là Gì: Vì Sao C□ Phi□u Tăng Tr□n Nhưng VN Index V□n Gi□m

V□n hóa và tác động đ□n VN Index

Tại sao có những mã tăng tr□n nhưng VN Index v□n gi□m?.

V□n hóa quy□t định trọng s□ c□ phi□u

Đó là vì m□i c□ phi□u có một trọng s□ khác nhau, phụ thuộc vào v□n hóa thị trường.

V□n hóa là gì

V□n hóa là t□ng giá trị c□a một doanh nghiệp trên sàn chứng khoán, công thức r□t đơn gi□n.

→ V□n hóa bằng giá hiện tại nhân s□ lượng c□ phi□u đang lưu hành.

Ví dụ với ACB

Ví dụ, một c□ phi□u như ACB, Ngân hàng Á Châu, gi□ s□ giá là 24.000 đ□ng và có hơn 5,1 t□ c□ phi□u đang lưu hành.

L□y hai con s□ này nhân với nhau, bạn sẽ ra một con s□ kh□ng l□, kho□ng 123.000 t□ đ□ng.

→ Đó chính là giá trị c□a c□ ngân hàng này trên sàn.

□nh hư□ng đ□n ch□ s□

Vì v□n hóa c□a ACB cực lớn nên khi mã này tăng 5%, nó sẽ kéo ch□ s□ VN Index lên mạnh hơn r□t nhi□u so với một c□ phi□u nh□ ch□ có v□n hóa vài trăm t□.

□ Tóm Lại Công Thức

M□ đ□u bằng một hiện tượng khi□n nhi□u người c□m th□y vô lý.

↓

Đặt câu h□i trực diện.

“C□ phi□u tăng tr□n mà VN Index v□n gi□m, chuyện gì đang x□y ra?”

↓

Đập ngay vào nguyên nhân c□t lõi.

→ Trọng s□ c□ phi□u không gi□ng nhau.

↓

Giới thiệu khái niệm n□n t□ng c□a c□ câu chuyện: V□n hóa thị trường.

→ Đưa công thức cực ng□n, cực d□ hi□u: Giá c□ phi□u * s□ lượng c□ phi□u lưu hành = bằng v□n hóa.

↓

Dùng ví dụ thực t□ đ□ bi□n khái niệm thành hình □nh.

– ACB giá 24.000 đ□ng.

– ACB có hơn 5,1 t□ c□ phi□u lưu hành.

→ 24.000 đ□ng × 5,1 t□ c□ phi□u = kho□ng 123.000 t□ đ□ng.

↓

Liên tục nh□n mạnh quy mô: 123.000 t□ đ□ng

→ Một con s□ cực lớn.

↓

Bi□n con s□ thành ý nghĩa thực t□.

→ Đó là giá trị c□a c□ ngân hàng trên sàn chứng khoán.

↓

Từ ví dụ cụ th□ quay tr□ lại thị trường.

V□n hóa càng lớn. → Trọng s□ càng lớn. → □nh hư□ng tới VN Index càng mạnh.

↓

Tạo ph□n ứng dây chuy□n đơn gi□n.

– C□ phi□u lớn tăng. → Kéo VN Index tăng mạnh.

– C□ phi□u nh□ tăng tr□n. → Tác động r□t hạn ch□.

↓

Bi□n ki□n thức thành góc nhìn đ□u tư:

– Đừng ch□ nhìn s□ lượng mã tăng hay gi□m.

– Hãy nhìn xem dòng ti□n đang nằm □ các doanh nghiệp v□n hóa lớn hay nh□.

↓

Không dạy công thức tài chính.

→ Mà gi□i thích vì sao thị trường đôi khi đi ngược c□m nhận c□a nhà đ□u tư.

□ Cách D□n D□t

Hiện tượng b□t thường.

→ Nguyên nhân c□t lõi. → Khái niệm n□n t□ng. → Ví dụ thực t□. → Con s□ cụ th□. → Ý nghĩa thực t□. → Tác động tới thị trường. → Góc nhìn đ□u tư.

□ Đi□m Mạnh

Không b□t đ□u bằng định nghĩa.

↓

B□t đ□u bằng sự khó hi□u c□a thị trường.

↓

Khi□n người xem mu□n bi□t đáp án.

↓

Dùng một ví dụ duy nh□t.

↓

Nhưng gi□i thích được c□ cơ ch□ vận hành c□a VN Index.

□ C□t Lõi Ki□u Vi□t Này

Không nói v□ c□ phi□u tăng tr□n trước.

↓

Mà nói v□ trọng s□ c□a c□ phi□u trước.

↓

Không nhìn giá c□ phi□u.

↓

Mà nhìn quy mô doanh nghiệp phía sau c□ phi□u.

□ DNA C□a Phong Cách Này

V□n hóa lớn.

→ Trọng s□ lớn.

→ □nh hư□ng lớn tới VN Index.

→ Chi ph□i c□m nhận c□a thị trường.

□ Đi□m Mạnh Nh□t

Người xem không c□m giác. “Đây là bài học tài chính.”

Mà c□m giác. “Cu□i cùng tôi đã hi□u vì sao thị trường đôi khi nhìn r□t vô lý.”

□ Mu□n Nâng C□p Hơn Nữa Thì

Thêm ví dụ giữa c□ phi□u v□n hóa lớn và v□n hóa nh□.

Thêm hình □nh trực quan v□ trọng s□ trong VN Index.

Thêm các trường hợp thực t□ trên thị trường.

Khi đó content sẽ.

– d□ hình dung hơn.

– trực quan hơn.

– thực chi□n hơn.

– và r□t phù hợp với content giáo dục chứng khoán hiện đại.